

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /2016/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 8 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
**KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số 6393/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ, với nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và nước ngoài được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất chuyên trồng lúa nước để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp.

2. Về mức thu:

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = tỷ lệ phần trăm (%) (x) diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa.

Trong đó:

- Diện tích là phần diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp.

- Giá của loại đất trồng lúa được tính theo bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do UBND thành phố ban hành.

- Tỷ lệ phần trăm: 100%

3. Thời hạn nộp: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định giao đất hoặc hợp đồng cho thuê đất giữa cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hiệu lực.

Đối với Quyết định giao đất hoặc hợp đồng cho thuê đất phát sinh trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 đến ngày Nghị Quyết này có hiệu lực thi hành thì thời hạn nộp là 30 ngày kể từ ngày Nghị Quyết có hiệu lực thi hành.

#### 4. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất căn cứ Quyết định giao đất hoặc hợp đồng thuê đất, diện tích đất được giao, giá đất tại thời điểm giao, thực hiện kê khai và xác định số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp, thực hiện nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Cơ quan tài chính các cấp căn cứ bản kê khai của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất, tổ chức thực hiện thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và nộp toàn bộ số thu vào ngân sách thành phố theo quy định.

#### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2016.

2. Việc thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị Quyết này được thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

#### **Điều 3. Tổ chức thi hành**

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Khóa IX, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2016./.

**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Xuân Anh**